



THÔNG TIN NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ LỄ KỶ NIỆM 50 NĂM CÔNG ƯỚC DI SẢN VĂN HÓA VÀ THIÊN NHIÊN THẾ GIỚI 1972-2022

*(Tài liệu ban hành kèm theo công văn số 591CV/BTGTU, ngày 01/9/2022
về tuyên truyền kỷ niệm 50 năm Công ước Bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên
thế giới và đón tiếp Tổng giám đốc UNESCO)*

I. MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ LỄ KỶ NIỆM 50 NĂM CÔNG ƯỚC 1972

1. Chủ đề

*“50 năm tới: Di sản thế giới - nguồn lực cho tự cường, tính nhân văn và
đổi mới sáng tạo”*

2. Thời gian, địa điểm

- Thời gian: Ngày 06/9/2022;

- Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Quốc tế Bái Đính.

3. Đơn vị thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Cơ quan đồng chủ trì: Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

4. Chương trình

- 10h00' - 10h30': Chương trình nghệ thuật chào mừng;

- 10h30' - 10h35': Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;

- 10h35' - 10h40': Phát biểu chào mừng của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình;

- 10h40' - 10h50': Diễn văn khai mạc của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- 10h50' - 11h10': Phát biểu của Tổng giám đốc UNESCO (dịch nổi);

- 11h10' - 11h20': Phát biểu của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam;

- 11h20' - 11h25': Phát biểu của đại diện cộng đồng tại Khu di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Tràng An;

- 11h25' - 11h30': Kết thúc buổi Lễ

- 11h30' - 12h00': Các đại biểu tham quan Triển lãm ảnh về di sản thế giới tại Sảnh Trung tâm Hội nghị Quốc tế Bái Đính.

II. MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN 50 NĂM CÔNG ƯỚC 1972

Lễ kỷ niệm 50 năm Công ước về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới (Công ước UNESCO 1972) sẽ diễn ra tại Ninh Bình vào ngày 6/9 cùng các hoạt động phụ trợ khác do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh Ninh Bình và Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam phối hợp thực hiện nhân dịp

chuyến thăm chính thức Việt Nam của Tổng Giám đốc UNESCO Audrey Azoulay từ ngày 5 - 7/9.

Cùng với lễ kỷ niệm là triển lãm ảnh về di sản thế giới diễn ra tại sảnh Trung tâm Hội nghị Quốc tế Bái Đính. Triển lãm giới thiệu nhiều bức ảnh đẹp về các khu di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới tại Việt Nam, góp phần quảng bá, xúc tiến du lịch, giới thiệu đất nước, con người đến bạn bè quốc tế, khách du lịch trong và ngoài nước. Bên cạnh đó là phần chiếu phim ngắn, giới thiệu các khu di sản, kinh nghiệm, điển hình hay trong công tác bảo tồn, phát huy di sản thế giới tại Việt Nam. Nhân dịp này, Văn phòng UNESCO Hà Nội tổ chức trao giải cuộc thi vẽ tranh về di sản.

UNESCO đã lựa chọn chủ đề chính cho lễ kỷ niệm 50 năm Công ước 1972 là “50 năm tới: Di sản thế giới - nguồn lực cho tự cường, tính nhân văn và đổi mới sáng tạo” (World Heritage for Resilience and Sustainable Development) trong bối cảnh các quốc gia đẩy mạnh nỗ lực thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững và tăng cường năng lực ứng phó với các thách thức toàn cầu, nhất là biến đổi khí hậu, dịch bệnh...

Ngày 16/11/1972, tại kỳ họp lần thứ 17 diễn ra ở Paris (Cộng hòa Pháp), Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) đã thông qua Công ước về bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới. Đây là Công ước quốc tế duy nhất kết hợp giữa việc bảo vệ di sản văn hóa và di sản thiên nhiên, có ảnh hưởng sâu rộng nhất, được các quốc gia thành viên nghiên cứu áp dụng trong việc bảo vệ và quản lý di sản thế giới. Đến năm 2020, đã có 194 quốc gia phê chuẩn và trở thành thành viên của Công ước này. Việt Nam chính thức phê chuẩn tham gia Công ước từ ngày 19/10/1987.

5 mục tiêu chiến lược (strategic Objective) của Công ước Di sản Thế giới, gồm: (1) Độ tin cậy- Credibility: Tăng cường sự tin cậy của Danh sách Di sản Thế giới như một bằng chứng đại diện và cân bằng về mặt địa lý của các thuộc tính văn hóa và tự nhiên có giá trị nổi bật toàn cầu, (2) Bảo tồn- Conservation: Đảm bảo hiệu quả Bảo tồn các tài sản Di sản Thế giới; (3) Nâng cao năng lực- Capacity-building: Thúc đẩy việc phát triển các biện pháp nâng cao năng lực hiệu quả, bao gồm hỗ trợ chuẩn bị đề cử các Di sản ghi danh vào Danh sách Di sản Thế giới để hiểu và thực hiện Công ước Di sản Thế giới và các công cụ liên quan; (4) Liên lạc - Communication: Nâng cao nhận thức của cộng đồng, sự tham gia và hỗ trợ của cộng đồng đối với Di sản Thế giới thông qua công tác truyền thông; (5) Cộng đồng-Communities: Nâng cao vai trò của cộng đồng trong việc thực hiện Công ước Di sản Thế giới.

Công ước Di sản Thế giới xác định loại địa điểm tự nhiên hoặc văn hóa có thể được xem xét để ghi vào Danh sách Di sản Thế giới. Đồng thời Công ước đặt ra nhiệm vụ của các quốc gia thành viên trong việc xác định các địa điểm tiềm năng và vai trò của các quốc gia thành viên trong việc bảo vệ và giữ gìn và phát huy các di sản. Bằng việc ký kết tham gia Công ước, mỗi quốc gia thành viên của Công ước không chỉ có nhiệm vụ bảo tồn các Di sản Thế giới nằm trên lãnh thổ của mình mà còn bảo vệ các di sản trên toàn thế giới. Các quốc gia thành viên tham gia Công ước được khuyến khích lồng ghép việc bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên vào các chương trình quy hoạch vùng, thiết lập và xây dựng đội ngũ nhân viên và dịch vụ tại các di sản thế giới, thực hiện nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật và áp dụng các giải pháp bảo tồn các giá trị nổi bật toàn cầu của Di sản nhằm mang lại lợi ích cho cộng đồng tại các khu Di sản.

Việt Nam gia nhập UNESCO năm 1976, sau 45 năm, Việt Nam luôn khẳng định là một quốc gia có trách nhiệm đối với cộng đồng quốc tế, đã có nhiều đóng góp hiệu quả vào ngôi nhà chung UNESCO. Hiện tại, Việt Nam đã được UNESCO ghi danh 8 di sản thế giới gồm: **2 di sản thiên nhiên** (vịnh Hạ Long – tỉnh Quảng Ninh, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng = tỉnh Quảng bình); **5 di sản văn hóa** (Quần thể Di tích Cố đô Huế - Tỉnh Thừa thiên Huế; Phố Cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn – Tỉnh Quảng Nam, Khu di tích Trung tâm Hoàng thành Thăng Long – Hà Nội, Thành nhà Hồ - tỉnh Thanh Hóa); **01 di sản hỗn hợp** (Quần thể danh thắng Tràng An – tỉnh Ninh Bình).

Quần thể danh thắng Tràng An, tỉnh Ninh Bình được UNESCO ghi danh vào Danh sách Di sản Thế giới năm 2014 là một sự kiện đặc biệt, có ý nghĩa quan trọng với cả đất nước nói chung và tỉnh Ninh Bình nói riêng. Với đất nước, đây là vinh dự to lớn của Việt Nam, bởi lần đầu tiên chúng ta có một di sản hỗn hợp văn hóa và thiên nhiên của thế giới. Đối với tỉnh Ninh Bình, Tràng An trở thành di sản thế giới là kết quả của cả một quá trình gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản của các thế hệ người dân Ninh Bình, là một minh chứng khẳng định chủ trương quan tâm bảo tồn di sản gắn với phát triển du lịch của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh là hoàn toàn đúng đắn. Đồng thời đây cũng là kết quả những cố gắng, nỗ lực, công lao gìn giữ và bảo vệ di sản trong suốt thời gian qua của chính quyền và nhân dân địa phương, của các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh, của các nhà khoa học, các chuyên gia Việt Nam và quốc tế, của tập thể cán bộ, nhân viên Ban quản lý Quần thể danh thắng Tràng An. Giành được danh hiệu đã khó, nhưng việc giữ gìn và bảo tồn Di sản còn khó khăn hơn, do vậy, ngay từ sau thời điểm vinh danh Di sản, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch, quy định quản lý Di sản và nhiều văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành, chính quyền các địa

phương trong khu Di sản làm tốt công tác quản lý, bảo tồn gắn với phát huy giá trị Di sản. Hệ thống các văn bản đã xác định một cách toàn diện về tầm nhìn, nguyên tắc, định hướng cơ bản việc bảo vệ, quản lý Di sản; giải quyết các vấn đề phát sinh mối quan hệ giữa bảo tồn Di sản với phát triển kinh tế - xã hội nói chung, phát triển du lịch và dịch vụ nói riêng. Nhận thức bảo vệ, giữ gìn, phát huy giá trị Di sản của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân được nâng lên, tính toàn vẹn và các thuộc tính tạo nên giá trị nổi bật toàn cầu của Di sản được giữ vững; sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, chính quyền các địa phương và các doanh nghiệp trong quản lý, bảo tồn Di sản gắn với phát triển kinh tế - xã hội nói chung, phát triển du lịch nói riêng có nhiều tiến bộ; an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, văn hóa, văn minh du lịch đã được nâng lên; công tác quảng bá xúc tiến du lịch luôn được chú trọng, đa dạng về nội dung và hình thức, lấy giá trị văn hóa truyền thống và cảnh quan thiên nhiên độc đáo để tạo dựng hình ảnh và thương hiệu của du lịch tại Quần thể danh thắng Tràng An.

Cũng từ sau thời điểm 1987, Việt Nam đã đạt được nhiều bước tiến quan trọng về nhận thức, lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, thể hiện qua hệ thống pháp luật về di sản văn hóa được xây dựng theo tinh thần của Công ước, bộ máy quản lý di sản thế giới từ trung ương đến địa phương đang được củng cố, các nguồn lực để bảo vệ di sản thế giới được ưu tiên, huy động tối đa, đồng thời luôn tranh thủ sự hỗ trợ quốc tế để bảo vệ di sản thế giới... Các di sản Thế giới tại Việt Nam đã đóng góp hiệu quả, tích cực vào phát triển bền vững kinh tế - xã hội, tạo công ăn việc làm tại địa phương, cộng đồng, góp phần phát triển du lịch, thương mại, đầu tư, quảng bá hình ảnh quốc gia, văn hóa, lịch sử, truyền thống của Việt Nam tới bạn bè quốc tế.

Trong khuôn khổ cơ chế UNESCO nói chung và Công ước bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới nói riêng, Việt Nam là thành viên có trách nhiệm, uy tín, luôn hoàn thành tốt, chất lượng các nghĩa vụ thành viên, được cộng đồng quốc tế công nhận, đánh giá cao. Đặc biệt, trong giai đoạn 2013 - 2017, Việt Nam được tín nhiệm, bầu là thành viên Ủy ban Di sản Thế giới, cơ quan gồm 21 quốc gia đại diện các nước thành viên Công ước UNESCO 1972 thúc đẩy công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới trên phạm vi toàn cầu.

Trong bối cảnh UNESCO khuyến khích các quốc gia thành viên tổ chức kỷ niệm 50 năm Công ước, hướng tới Lễ kỷ niệm toàn cầu tại Florence, Italy vào tháng 11/2022, Lễ kỷ niệm 50 năm Công ước bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới trong năm 2022 tại Việt Nam dự kiến sẽ mở đầu cho chuỗi các hoạt động thế giới kỷ niệm Công ước 1972 và đánh dấu 35 năm Công ước được thực thi ở Việt Nam. Đây là sự kiện quan trọng có sự hiện diện của Tổng Giám đốc

UNESCO Audrey Azoulay nhân dịp lần đầu tiên thăm chính thức Việt Nam (05 – 07/9/2022). Vì vậy, việc tổ chức lễ kỷ niệm 50 năm Công ước 1972 thể hiện vai trò, đóng góp, trách nhiệm của Việt Nam cùng cộng đồng quốc tế tôn vinh, phát huy hơn nữa giá trị của Công ước, quảng bá rộng rãi những thành tựu của Việt Nam trong bảo tồn và phát huy di sản thế giới tới các nước thành viên UNESCO, đông đảo cộng đồng quốc tế, khẳng định vị thế của Việt Nam trong khuôn khổ cơ chế UNESCO, cụ thể hóa các biện pháp triển khai thực hiện Bản Ghi nhớ hợp tác Việt Nam - UNESCO giai đoạn 2021 - 2025, tạo điều kiện thuận lợi Việt Nam ứng cử là thành viên Ủy ban Di sản Thế giới nhiệm kỳ 2023 - 2027, tăng cường hơn nữa hợp tác Việt Nam - UNESCO trong thời gian tới.

III. MỘT SỐ NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN VỀ DI SẢN VĂN HÓA VÀ THIÊN NHIÊN THẾ GIỚI QUẦN THỂ DANH THẮNG TRÀNG AN

1. Khái quát chung về Di sản: vị trí địa lý; diện tích; xuất xứ tên gọi; các danh hiệu về di sản.

Quần thể danh thắng Tràng An (Tràng An) có tọa độ 20⁰15'24'' vĩ độ Bắc, 105⁰53'47'' kinh Đông, cách thủ đô Hà Nội khoảng 90km về phía Nam và cách thành phố Ninh Bình 09 km về phía Tây. Tràng An có diện tích 12.254ha, chiếm gần như toàn bộ khối đá vôi Tràng An với tuổi địa chất trên 250 triệu năm, một khu vực hoàn lẩn giữa thiên nhiên và văn hóa, gồm ba khu chính là: khu di tích lịch sử văn hóa tâm linh Cố đô Hoa Lư, khu danh thắng Tràng An – Tam Cốc – Bích Động và rừng nguyên sinh đặc dụng Hoa Lư.

Tràng An trải rộng trên địa bàn 20 xã, phường của tỉnh Ninh Bình, từ lâu khu vực này đã được biết đến với vai trò Kinh đô của nước Đại Cồ Việt ở thế kỷ thứ X, là hành cung của nhà Trần chống lại quân Nguyên Mông ở thế kỷ XIII, và là một khu vực có nhiều di tích lịch sử cùng một cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, đẹp và nên thơ.

Ngày 25/06/2014, Quần thể danh thắng Tràng An đã chính thức được Tổ chức Văn hóa, Khoa học và Giáo dục Liên hợp quốc (UNESCO) vinh danh là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới và trở thành di sản hỗn hợp đầu tiên của Việt Nam và khu vực Đông Nam Á.

2. Các giá trị nổi bật toàn cầu của Di sản đã được UNESCO công nhận và các giá trị tự nhiên, nhân văn khác (nếu có)

Di sản Văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An được ghi danh trong Danh mục Di sản Thế giới theo ba tiêu chí như sau:

- *Tiêu chí (v): là thí dụ nổi bật về truyền thống cư trú của loài người, truyền thống sử dụng tài nguyên đất hoặc biển, đại diện cho một (hay nhiều) nền văn*

hóa, hoặc quá trình tương tác giữa con người với môi trường đặc biệt khi nó trở nên dễ bị tổn thương dưới tác động của những thay đổi không thể đảo ngược.

Tràng An là địa điểm nổi bật trong khu vực Đông Nam Á minh chứng cách thức con người tương tác với cảnh quan tự nhiên và thích ứng với những biến động lớn về môi trường trong khoảng thời gian hơn 30.000 năm. Lịch sử văn hóa lâu đời liên hệ chặt chẽ với tiến hóa địa chất của khối đá vôi Tràng An vào thời kỳ Pleistoxen và Holoxen, khi con người trải qua những thay đổi khí hậu và môi trường dữ dội nhất trong lịch sử Trái đất, bao gồm cả sự kiện cảnh quan bị tái ngập nhiều lần do mực nước biển dâng. Các địa điểm thể hiện nhiều chức năng và giai đoạn khác nhau trong cùng một khu vực cảnh quan, tạo nên điểm khác biệt của hệ thống cư trú của người tiền sử. Cố đô Hoa Lư là một chứng tích khảo cổ nổi bật và được lưu giữ tốt, thể hiện rõ nét về cuộc sống vào giai đoạn thế kỷ X, thời kỳ quan trọng trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam. Cố đô Hoa Lư thể hiện tính liên tục của mối quan hệ mật thiết giữa cảnh quan và cư dân thời bấy giờ, với nguồn gốc của họ kéo dài về tận thời tiền sử.

- Tiêu chí (vii): Chứa đựng các hiện tượng siêu nhiên hoặc các khu vực có vẻ đẹp tự nhiên và giá trị thẩm mỹ đặc biệt.

Cảnh quan tháp karst Tràng An là một trong những khu vực đẹp và ngoạn mục nhất thuộc loại này trên thế giới. Cảnh quan chủ đạo là những rặng núi đá vôi được che phủ với vách dốc đứng cao tới 200m, được nối liền bởi những ngọn núi sắc nhọn, bao quanh bởi các thung, trũng, hồ sụt tròn và dài, với những dòng sông suối nối với nhau, chảy quanh co qua các hang động ngầm. Tất cả những vẻ đẹp này góp phần tạo nên trải nghiệm đa giác quan cho du khách, với đỉnh cao là vẻ đẹp thẩm mỹ của những mảng màu sắc đối lập, xen giữa màu xanh bạt ngàn của rừng mưa nhiệt đới, những tầng, vách núi đá vôi trắng xám, màu, màu nước xanh ngắt và màu trời xanh thẳm. Cảnh núi non hùng vĩ, hang động bí ẩn và những đại danh linh thiêng ở Tràng An đã truyền cảm hứng cho con người trong suốt nhiều thế hệ. Đó là nơi văn hóa giao thoa cùng với sự kỳ diệu, bí ẩn và kỳ vĩ của thiên nhiên và cũng từ đó biến đổi.

- Tiêu chí (viii): Là thí dụ nổi bật đại diện cho các giai đoạn lịch sử chính của Trái Đất, gồm cả tiến trình phát triển sự sống, những quá trình địa chất quan trọng đang hình thành nên các dạng địa hình, các đặc điểm địa mạo hoặc sơn văn nổi bật.

Tràng An là khu vực có đặc điểm địa chất đặc sắc, thể hiện rõ hơn bất kỳ nơi nào trên Trái Đất về các giai đoạn tiến hóa cảnh quan karst trong môi trường nhiệt đới ẩm. Quá trình phân cắt sâu của một khối đá vôi nâng lên trong khoảng thời gian 5 triệu năm qua đã tạo nên một loạt các địa hình karst kinh điển, gồm nó

và tháp karst, các hố sụt, thung lũng, các tầng đá đổ lở, trầm tích, hang động và sông ngầm, hang động và trầm tích hang động. Sự có mặt của các dạng cảnh quan karst chuyển tiếp giữa karst “fengcong”, với những chóp núi nối liền các nón karst và karst “fenglin” với những tháp karst độc lập trên những cánh đồng phù sa bồi tích là những đặc điểm cực kỳ quan trọng của di sản. Tràng An là một trường hợp hiếm đặc biệt của hệ thống karst tự sinh (chỉ nhờ nước mưa). Những biến động của mực nước biển được minh chứng bởi một chuỗi những bề mặt mài mòn ở vách núi, cùng với các hang động, các mặt cắt, trầm tích bãi biển và các lớp vỏ sò.

3. Các hoạt động kinh tế xã hội đang diễn ra trong vùng lõi và vùng đệm của Di sản (các hoạt động dịch vụ du lịch, các dự án triển khai phục vụ công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị Di sản...)

3.1 Công tác bảo tồn và thực hiện khuyến nghị của UNESCO

Là một di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới có địa hình phong phú, đa dạng, cảnh quan mê hoặc lòng người, cùng bề dày lịch sử lâu đời với các di tích lịch sử, các danh lam thắng cảnh, các giá trị văn hóa, tín ngưỡng tâm linh truyền thống, Ban quản lý Quần thể danh thắng Tràng An luôn chú trọng đến công tác quản lý, khai thác, đầu tư tôn tạo, bảo tồn giữ gìn và phát huy các giá trị di sản; thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các quy định của pháp luật và các yêu cầu, khuyến nghị của Ủy ban Di sản thế giới UNESCO như: chỉnh sửa, bổ sung và hoàn chỉnh Kế hoạch quản Di sản, Bản đồ phân vùng quản lý Di sản, tham mưu cho Bộ Xây dựng trình Thủ tướng chính phủ ban hành Quy hoạch chung xây dựng Quần thể danh thắng Tràng An; tham mưu cho Tỉnh Ủy Ninh Bình ban hành Nghị quyết chuyên đề về quản lý, bảo tồn Di sản; tham mưu cho UBND tỉnh Ban hành các Quy chế quản lý Di sản, xác định bảo tồn và phát huy giá trị Di sản là trách nhiệm của các cấp, các ngành và của toàn xã hội.

3.2. Các hoạt động du lịch

Các hoạt động phát triển du lịch từng bước được tổ chức, khai thác, quản lý một cách hợp lý và khoa học hơn theo hướng phát triển bền vững; hạ tầng du lịch được đầu tư, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch được nâng dần về chất lượng; các công tác về thông tin, xúc tiến, quảng bá được quan tâm nâng cao hiệu quả; công tác an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường được đảm bảo, tạo sự hấp dẫn, ấn tượng tốt đẹp cho du khách trong và ngoài nước.

Để tạo điểm nhấn và phát triển đa dạng về loại hình du lịch, Quần thể danh thắng Tràng An đã được đưa vào khai thác nhiều tuyến, điểm du lịch mới để phục vụ du khách. Các tour, tuyến du lịch mới như thăm Hang Mây (Tuyến 3, Tràng An), trải nghiệm Bái Đính về đêm, mùa vàng Tam Cốc... đã thực sự thu hút khách du lịch. Điểm nhấn đặc biệt trong năm 2017 chính là sự kết nối các điểm Hành cung

Vũ Lâm - thung Lắm - suối Tiên đã tạo hiệu ứng tích cực. Cùng với đó các loại hình du lịch cũng được tổ chức phong phú hơn như: du lịch tâm linh, du lịch lễ hội, du lịch về nguồn, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, du lịch trải nghiệm...

Các loại hình du lịch, các cơ sở dịch vụ du lịch cũng được đầu tư phát triển đa dạng theo đúng phân vùng quản lý Di sản.

Công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu các tài nguyên du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng cũng được tập trung tăng cường; xây dựng, hoàn thiện hệ thống ấn phẩm, vật phẩm quảng bá Di sản và du lịch theo hướng chuyên nghiệp; việc phát triển cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực luôn được quan tâm. Mở rộng quan hệ hợp tác, phối hợp chặt chẽ, tạo được sự liên kết với các tỉnh, liên kết vùng để phát triển kinh tế-xã hội, nhất là phát triển du lịch.

Tràng An - nơi mà văn hoá và thiên nhiên không thể tách rời, nơi văn hoá tương tác, thay đổi kỳ diệu, bí ẩn và lộng lẫy với thế giới tự nhiên, đã tạo nên dấu gạch nối giữa quá khứ với hiện tại, giữa lịch sử với cảnh quan, giữa thiên nhiên với con người. Danh hiệu Di sản đã nâng cao hình ảnh, thương hiệu du lịch Ninh Bình trên thị trường du lịch trong nước và quốc tế, tạo nên một động lực thúc đẩy phát triển du lịch Ninh Bình, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, nâng cao thu nhập của người dân, ổn định xã hội, từng bước xây dựng Ninh Bình trở thành trung tâm du lịch lớn của vùng và của cả nước./.
